

Giải pháp phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận trong giai đoạn 2015-2020

TS. LƯU THANH TÂM

Trường Đại học Công nghệ TP.HCM

Bài viết tập trung phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Thuận trong 6 năm gần đây, nêu lên những hạn chế và lý giải nguyên nhân của khó khăn vướng mắc, trên cơ sở nghiên cứu quy hoạch và chiến lược phát triển du lịch của tỉnh đến năm 2020. Sau cùng, tác giả đề xuất mục tiêu và các giải pháp phát triển du lịch cụ thể cho tỉnh Bình Thuận.

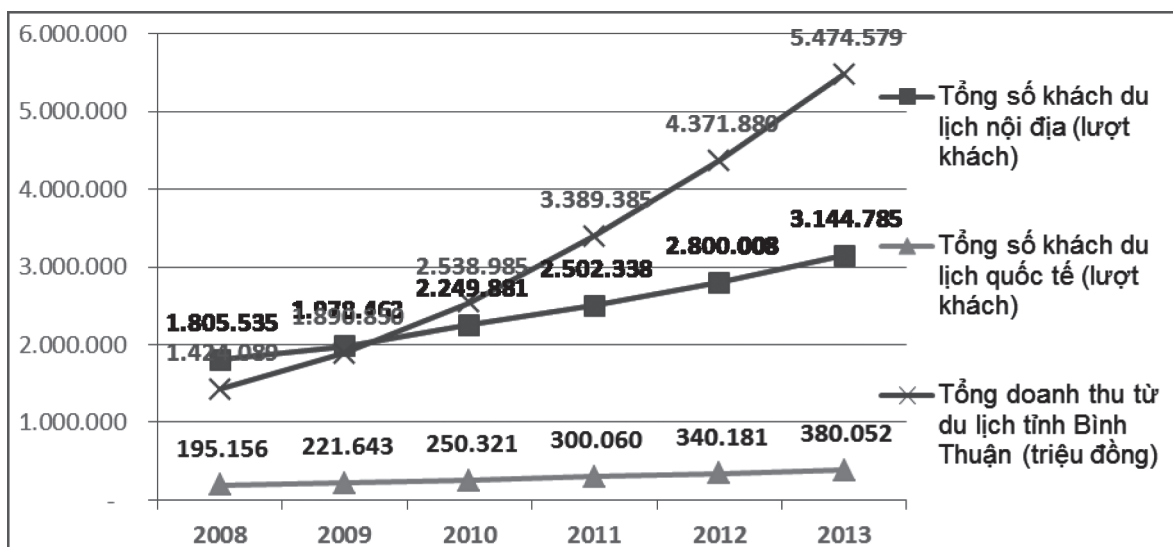
Từ khóa: Phát triển du lịch, quy hoạch và chiến lược, tỉnh Bình Thuận.

1. Thực trạng hoạt động du lịch của tỉnh Bình Thuận những năm gần đây

Do có lợi thế về tiềm năng du lịch sinh thái, tỉnh Bình Thuận đã cung cấp số lượng các sản phẩm du lịch đặc thù trong thời gian qua như các khu nghỉ dưỡng biển cao cấp, trung tâm thể thao nước trên biển và hải đảo, khám phá

san hô và rùa vàng, tham quan các khu bảo tồn thiên nhiên, khu bảo tồn biển, các vùng đồi cát hoang dã, tổ chức các lễ hội văn hóa truyền thống địa phương kết hợp tham quan các di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật Chăm Pa,... Nhờ vậy các năm qua, tỉnh Bình Thuận có số lượng du khách quốc tế và trong nước không ngừng tăng lên với tốc độ cao (Hình 1).

Hình 1: Tình hình hoạt động kinh doanh du lịch tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2008 – 2013



(Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Bình Thuận)

Bảng 1: Dự báo lượng du khách tỉnh Bình Thuận đến năm 2020

Đơn vị: Người

STT	Năm	2007	2010	2020
1	Khách quốc tế	175.000	421.100	1.052.750
	Khách lưu trú	175.000	266.100	665.250
	Ngày lưu trú trung bình	2,95	2,85	3,00
	Tổng ngày khách	516.250	758.385	1.995.750
	Khách tham quan		155.000	387.500
2	Khách nội địa	1.626.106	2.800.000	5.000.000
	Khách lưu trú	1.626.106	2.000.000	3.000.000
	Ngày lưu trú trung bình	1,55	1,51	2,00
	Tổng ngày khách	2.520.464	3.020.000	6.000.000
	Khách tham quan		800.000	2.000.000
Tổng khách du lịch		1.801.106	3.221.100	6.052.750
Tổng ngày khách		3.036.714	3.778.385	7.995.750

Nguồn: Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận đến năm 2010, định hướng đến năm 2020

Bảng 2: Số ngày khách phục vụ của tỉnh Bình Thuận từ 2008-2013

Năm	2008	2009	2010	2011	2012	2013
Ngày khách	65.447	71.684	102.657	83.868	92.717	92.810

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Thuận

Nhìn chung, Hình 1 cho thấy khá rõ về nhịp độ phát triển của tỉnh Bình Thuận đối với các chỉ tiêu về du khách và doanh thu: Từ 2008-2010 nhịp độ phát triển khá đều và tương đối mạnh, từ 2011-2013 tốc độ tăng vượt nhanh và có vẻ bức phá, rất tích cực nhất là đối với chỉ tiêu doanh thu từ du lịch. Khách nước ngoài ngày càng biết đến du lịch Bình Thuận nhiều hơn và theo đà phát triển thuận lợi du lịch quốc tế càng nhiều nước mới xuất hiện.

Chiến lược phát triển du lịch Bình Thuận đến năm 2020 cũng đã nhấn mạnh mục tiêu đến năm 2015 Bình Thuận sẽ thu hút 4,5 triệu lượt khách (khách quốc tế 500.000 lượt)

và doanh thu đạt trên 7.500 tỷ đồng; tăng mức chi tiêu của du khách và hấp dẫn du khách quay lại nhiều lần hơn, lưu trú lâu hơn (Bảng 1).

2. Những khó khăn và tồn tại trong phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận thời gian qua

2.1. Hạn chế về công tác tổ chức, quảng bá du lịch

Số liệu về du lịch ở tỉnh Bình Thuận cho thấy về thời gian thưởng ngoạn và ngày khách lưu trú của du khách với thời gian lưu trú đạt 3,1 ngày/ khách quốc tế và 1,92 ngày/ khách nội địa (Bảng 2).

Ngày khách đến các điểm du lịch khá ngắn hạn, cho thấy việc khai thác và phát triển du lịch ở địa bàn tỉnh Bình Thuận còn ở

mức khởi phát, chưa thành hệ thống. Do đó, cần nghiên cứu phát triển các dạng sản phẩm du lịch gắn với các tour, điểm nhằm thu hút khách nhiều hơn và kéo dài ngày lưu trú nhất là đối với khách nội địa.

Nhà nước chưa có cơ chế chính sách rõ ràng minh bạch nhằm thúc đẩy, khuyến khích các thành phần của xã hội tham gia phát triển du lịch. Việc xúc tiến quảng bá cho hoạt động du lịch chưa được chú trọng triển khai, chưa đến được với du khách trong và ngoài nước.

Ý thức của người dân và khách du lịch và cả những nhà đầu tư nói chung về bảo vệ thiên nhiên và môi trường chưa cao và chưa đồng bộ. Ở nhiều



nơi, người dân trình độ dân trí còn thấp, nghèo, là hậu quả gián tiếp gây nhiều khó khăn cho việc bảo vệ rừng và phát triển du lịch sinh thái.

2.2. Hạn chế về đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, bảo vệ môi trường sinh thái

Việc quy hoạch của chính quyền địa phương không đồng bộ về các khu du lịch ven biển và việc quản lý xây dựng đến xả thải ra môi trường bị buông lỏng trong thời gian dài đã làm phá vỡ cảnh quan tự nhiên - môi trường gây ô nhiễm nặng nề và tàn phá nguồn tài nguyên ven biển và làm xấu đi hình ảnh của vùng biển sạch đẹp hoang sơ trong lòng du khách vốn có trước đây.

Đầu tư cơ sở hạ tầng dịch vụ và giao thông chưa đồng bộ, phương tiện đi đến các vùng xa vẫn còn khó khăn nên hiện tại

khách du lịch tập trung chính ở các điểm du lịch dọc ven biển, ở vùng miền núi và trung du, các tour du lịch rời rạc, ít khách. Việc khai thác nhìn chung còn manh mún, toàn tỉnh thiếu sự liên kết tổ chức hoàn thiện các tour, thiếu sự quy hoạch khai thác các điểm du lịch một cách bài bản, đồng bộ.

Du lịch sinh thái văn hóa cũng bị hạn chế, điển hình như lễ hội Chăm Katê, trước năm 1975 tết Katê được tổ chức theo định kỳ và xuyên suốt từ Phan Thiết cho đến Phan Rang, thu hút đông đảo người Chăm khắp nơi về dự. Nhưng hiện nay lễ hội Katê không còn được tổ chức liên tục như trước, nó đã làm “đứt gãy” mạch văn hóa lễ hội Chăm Pa, một di sản văn hóa phi vật thể vô giá đã làm nên sự khác biệt về giá trị tài nguyên nhân văn của tỉnh.

2.3. Hạn chế nguồn nhân lực du lịch

Là tỉnh có tiềm năng du lịch rất lớn nhưng nguồn nhân lực du lịch của Bình Thuận chỉ chiếm tỉ lệ khá khiêm tốn trong 1,5 triệu lao động (trực tiếp và gián tiếp) trong ngành du lịch cả nước. Nguồn nhân lực mỏng lại phân bố rải khắp các ngành và vị trí công tác. Thiếu cán bộ có kinh nghiệm và kiến thức đầy đủ về phát triển du lịch nhất là trong lĩnh vực biển-đảo, các hướng dẫn viên du lịch hiện rất thiếu kiến thức về thực hành cũng như diễn giải về tài nguyên theo các tour-điểm du lịch còn rất sơ khai, thiếu chuyên môn và yếu về nghiệp vụ.

Nguyên nhân: Công tác quản lý, phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch tỉnh còn lúng túng, chưa theo kịp sự phát triển của thực tế. Cho đến nay,

vẫn chưa có chiến lược huấn luyện, đào tạo cụ thể nguồn nhân lực du lịch cho từng khu vực, từng thời kỳ. Thị trường lao động du lịch của tỉnh chưa phát triển, vai trò của các trung tâm tư vấn giới thiệu việc làm ngành du lịch chưa phát huy đến nhà trường, doanh nghiệp và người lao động đều thiếu thông tin cần thiết hỗ trợ cho việc đào tạo, tuyển dụng và cung ứng lao động.

3. Một số giải pháp cơ bản để phát triển du lịch tỉnh Bình Thuận đến năm 2020

3.1. Giải pháp về bảo vệ môi trường sinh thái và tài nguyên du lịch sinh thái nhân văn

Mục tiêu:

Giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường hiện hữu, quá trình khai thác gắn với việc bảo tồn tài nguyên tự nhiên và nhân văn. Đặc biệt hạn chế đến mức thấp nhất các hoạt động khai thác dịch vụ gây xâm hại đến môi trường sinh thái, các đa dạng sinh học vốn có.

Nội dung thực hiện:

Bảo vệ đa dạng sinh học ở các khu vực cốt lõi. Quản lý nghiêm ngặt các hoạt động kinh doanh du lịch có liên quan đến tác động môi trường vùng ven biển và hải đảo. Quy hoạch lại mạng lưới dân cư ven biển, sắp xếp lại các cơ sở chế biến hải sản ở trên bờ, tại đảo Phú Quý đang gây ô nhiễm môi trường du lịch biển-đảo. Cân đối hài hòa việc khai thác tài nguyên với bảo tồn trong hoạt động du lịch.

3.2 Giải pháp phát triển sản phẩm du lịch sinh thái

Mục tiêu:

Đánh giá lại chất lượng của sản phẩm du lịch hiện có, trên cơ

sở đó lập kế hoạch đầu tư phát triển sản phẩm thành hệ thống. Trong đó tập trung ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch biển – đảo trên các khu vực Cù Lao Câu, đảo Phú Quý.

Nội dung thực hiện:

Phát huy các thế mạnh vốn có của vùng, tạo dựng các liên kết trong phát triển sản phẩm, chú trọng phát triển các sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng và chất lượng cao. Trước mắt tập trung đầu tư các tuyến điểm trọng điểm, mang tính đòn bẩy, dựa trên thế mạnh về tài nguyên của vùng, phát triển mạnh loại hình du lịch MICE.

3.3. Giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch bền vững

Mục tiêu:

Nhằm đảm bảo các điều kiện hạ tầng kỹ thuật để phát triển du lịch, tạo lập năng lực cơ bản để đáp ứng yêu cầu phục vụ cho các mục tiêu phát triển.

Nội dung thực hiện:

Chú trọng xây dựng và thực hiện đồng bộ việc phát triển các ngành liên quan. Đảm bảo xây dựng hoàn chỉnh tuyến quốc lộ 55 du lịch ven biển nối KBTTN Bình Châu - Phước Bửu với Khu bảo tồn thiên nhiên Núi Tà Cú với Khu bảo tồn biển Cù Lao Câu. Khuyến khích đầu tư, nâng cấp các cơ sở lưu trú sinh thái, nhà nghỉ dã chiến - thiên nhiên.

3.4. Giải pháp về đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch

Mục tiêu giải pháp:

Đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực hiện có, chuẩn bị một lực lượng lao động có trình độ tri thức cao ngang tầm với nhiệm vụ và phù hợp với nền kinh tế tri thức, làm nòng cốt cho hoạt động

phát triển ngành du lịch và du lịch sinh thái của tỉnh trong các giai đoạn sắp tới.

Nội dung thực hiện:

Bồi dưỡng đội ngũ thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hoạt động du lịch nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hướng dẫn du lịch. Xây dựng các chương trình đào tạo nhân lực cụ thể, có hệ thống và phù hợp theo yêu cầu của du lịch sinh thái bền vững là hết sức cần thiết bao gồm đào tạo mới và đào tạo lại cho nguồn nhân lực hiện có. Tăng cường hợp tác trao đổi kinh nghiệm nghiệp vụ thông qua các chuyên công tác, khảo sát, tham gia hội nghị, hội thảo khoa học của các nước có ngành du lịch phát triển●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Niên giám thống kê tỉnh Bình Thuận năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013. NXB Thông Tấn, Bình Thuận.
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận (2000), Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2001-2010, Bình Thuận.
- Tạp chí du lịch Bình Thuận các số năm 2013.
- Tổng cục Du lịch Việt Nam (2014), Du lịch sinh thái – hướng đi mới cho ngành du lịch Bình Thuận
- Trương Hải Thuận (2014), Định hướng phát triển du lịch sinh thái cho tỉnh Bình Thuận thời kỳ 2014-2020, Luận văn thạc sĩ kinh tế, Trường ĐH Công nghệ TP.HCM.